**TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG**

**Khoa: Ngoại ngữ**

**Bộ môn: Biên - Phiên dịch**

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1219 QĐ-ĐHNT ngày 16 tháng 11 năm 2021*

*của Hiệu trưởng Trường Đại học Nha Trang)*

**1. Thông tin về học phần:**

Tên học phần:

* Tiếng Việt: **VĂN HÓA VĂN MINH TRUNG QUỐC**
* Tiếng Anh:  **CHINESE CULTURE AND CIVILIZATION**
* Mã học phần:

Số tín chỉ: 2 (2-0)

Đào tạo trình độ: Đại học

Học phần tiên quyết: Nghe-Nói-Đọc-Viết tiếng Trung 2

**2. Thông tin về GV:**

a. Họ và tên: Lê Thị Bảo Châu Chức danh, học vị: Tiến sĩ – Giảng viên

Điện thoại: 0995385299 Email: chaultb@ntu.edu.vn

Địa chỉ NTU E-learning: https://elearning.ntu.edu.vn/my/

Địa chỉ Google Meet: https://meet.google.com/csq-pord-vve

Địa điểm tiếp SV: Zalo, EL và email trong giờ hành chính

b Họ và tên: Nguyễn Thị Diệu Phương Chức danh, học vị: Thạc sĩ – Giảng viên

Điện thoại: 033 8882216 Email: phuongntd@ntu.edu.vn

Địa chỉ NTU E-learning: <https://elearning.ntu.edu.vn/my/>

Địa chỉ Google Meet: <https://meet.google.com/hiz-vbct-ihw>

Địa điểm tiếp SV: Zalo, EL và email trong giờ hành chính

**3. Mô tả học phần:**

Học phần cung cấp cho người học kiến thức cơ bản về đất nước và con người Trung Quốc bao gồm lịch sử phát triển, văn hóa tín ngưỡng, văn hóa lễ tết và văn hóa ngôn ngữ.

**4. Mục tiêu:**

Học phần giúp sinh viên nâng cao kỹ năng đọc hiểu, diễn thuyết về các đặc điểm văn hóa Trung Quốc, từ đó liên hệ, so sánh với đặc điểm văn hóa của đất nước mình.

**5. Chuẩn đầu ra (CLOs):** Sau khi học xong học phần, người học có thể:

1. Xác định rõ mục tiêu, yêu cầu của môn học cũng như nội dung khái quát về văn hóa văn minh Trung Quốc.
2. Xác định rõ các giai đoạn và đặc điểm nổi bật trong lịch sử văn hóa Trung Quốc.
3. Phân tích được các đặc điểm về truyền thống, tập tục trong các ngày lễ tết, lễ hội lớn của Trung Quốc và so sánh với Việt Nam.
4. Phân tích được các đặc trưng trong văn hóa ẩm thực của Trung Quốc và so sánh với Việt Nam.
5. Phân tích được các đặc điểm văn hóa trong ngôn ngữ Trung Quốc và so sánh với tiếng Việt (từ Hán Việt, thành ngữ Hán Việt).

**6. Đánh giá kết quả học tập:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT.** | **Hoạt động đánh giá** | **Nhằm đạt CLOs** | **Trọng số (%)** |
| 1 | Đánh giá quá trình*- Chuyên cần (20%)**- Thực hành, kiểm tra, thuyết trình nhóm (30%)* | a-e | 50% |
| 2 | Thi cuối kỳ*Hình thức thi: Bài tập lớn – vấn đáp cá nhân* | a-e | 50% |

**7. Tài liệu dạy học:**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT.** | **Tên tác giả** | **Tên tài liệu** | **Năm xuất bản** | **Nhà xuất bản** | **Địa chỉ khai thác tài liệu** | **Mục đích sử dụng** |
| **Tài liệu chính** | **Tham khảo** |
| 1 | 吴小和 | 中国文化史纲要 | 2001 | 北京大学出版社 | GV cung cấp | x |  |
| 2 | 吴兆基 | 中华寓言故事 | 1999 | 京华出版社 | GV cung cấp | x |  |
| 2 | Will Durant (Nguyễn Hiến Lê dịch) | Lịch sử văn minh Trung Hoa | 2018 | NXB Hồng Đức | GV cung cấp |  | x |
| 3 | Vũ Dương Ninh | Lịch sử văn minh thế giới | 2010 | NXB Giáo dục | GV cung cấp |  | x |
| 4 | Lê Thị Bảo Châu | Tài liệu song ngữ câu chuyện thành ngữ Trung Quốc  |  |  | GV biên soạn |  | x |

**8. Kế hoạch dạy học:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần**  | **Nội dung** | **Nhằm đạt CLOs** | **Phương pháp dạy học** | **Nhiệm vụ của người học** |
| **1** | **Giới thiệu môn học và phương pháp học tập.**Giới thiệu học phần Khái quát lịch sử văn hóa VM TQ | a,b,c,d,e | - Thuyết giảng- Thảo luận | Chuẩn bị đầy đủ tài liệu học tập, cập nhật các thông báo của GV trên EL và nhóm lớp |
| **2** | **Chủ đề 1: Văn hóa tín ngưỡng**Thuyết trình nhóm: câu chuyện dân gian liên quan đến tư tưởng, tín ngưỡng, tôn giáo (Khổng Tử, Lão Tử, Mạnh Tử...) | a,b,c,d,e | - Thuyết giảng- Thảo luận- Thực hành | - Chuẩn bị tài liệu, nội dung liên quan đến văn hóa tín ngưỡng của Trung Quốc và so sánh với Việt Nam  |
| **3** | **Chủ đề 2: Văn hóa lễ tết**Thuyết trình nhóm: so sánh lễ tết Trung Quốc – Việt Nam (Nguyên Đán, Đoan Ngọ, Trung Thu...) | a,b,c,d,e | - Thuyết giảng- Thảo luận- Thực hành | - Chuẩn bị tài liệu, nội dung liên quan đến lễ tết, lễ hội của Trung Quốc và so sánh với Việt Nam  |
| **4** | **Chủ đề 3: Văn hóa ngôn ngữ**Thuyết trình nhóm: so sánh từ ngữ Hán – Việt; câu chuyện thành ngữ, thần thoại, truyền thuyết | a,b,c,d,e | - Thuyết giảng- Thảo luận- Thực hành | - Chuẩn bị tài liệu, nội dung liên quan đến ngôn ngữ tiếng Trung và so sánh với tiếng Việt  |
| **5** | **Ôn tập - Thi cuối kỳ** |  |  |  |

**9. Yêu cầu đối với người học:**

* Thường xuyên cập nhật và thực hiện đúng kế hoạch dạy học, kiểm tra, đánh giá theo Đề cương chi tiết học phần trên hệ thống NTU;
* Thực hiện đầy đủ và trung thực các nhiệm vụ học tập, kiểm tra, đánh giá theo Đề cương chi tiết học phần và hướng dẫn của GV giảng dạy học phần;
* SV tham dự đầy đủ các buổi học và từng cá nhân phải tích cực thảo luận, trình bày ý kiến trong quá trình lên lớp.
* SV tích cực tham gia thực hành cá nhân/nhóm trên lớp học.
* Không được vắng quá 20% số tiết của học phần.

*Ngày cập nhật*: 12/02/2024

 **GIẢNG VIÊN CHỦ NHIỆM HỌC PHẦN**

 *(Đã ký) (Đã ký)*

 **TS. Lê Thị Bảo Châu TS. Lê Thị Bảo Châu**

**PHỤ TRÁCH BỘ MÔN**

*(Đã ký)*

**TS. Hoàng Công Bình**